

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST  
Ngày 21/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Bích Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Ma Trọng Hưng.

2. Bà: Trần Thị Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 30/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021 đối với bị cáo:

**Bàn Xuân H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã K1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 0/12; con ông Bàn Văn Q (đã chết) và bà Triệu Thị B (đã chết); anh, chị, em ruột: Có 10 anh chị em, bị cáo là thứ chín; vợ Ma Thị Y (đã ly hôn); con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: có 02 tiền án:

- Bản án số 30/2011/HSST ngày 09/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện C, xử phạt 07 năm 04 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2017).

- Bản án số 22/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện C áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt Bàn Xuân Hòa 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2019).

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *(có mặt tại phiên tòa)*.

**Người tham gia tố tụng khác:**

*\* Người có chuyên môn xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể:*

- Bà: Trần Thị S *(có mặt tại phiên tòa)*.

Địa chỉ: Cán bộ trạm y tế thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

*\* Người chứng kiến:*

- Ông Ma Văn K, sinh năm 1977 *(có mặt tại phiên tòa)*.

Địa chỉ: Thôn K2, xã K1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bà Lương Thị T *(có mặt tại phiên tòa)*.

Địa chỉ: Thôn C1, xã H1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/5/2021, Bàn Xuân H sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã K1, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đi bộ từ nhà sang xã L, huyện C1, tỉnh Bắc Kạn mục đích để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực chợ xã L, Hòa nhìn thấy một người đàn ông không quen biết, giống người nghiện ma túy đang đứng một mình cạnh đường, Hòa đến gần hỏi và mua được 01 gói nhỏ nilon màu trắng, có chữ màu xanh, bên trong có 03 gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột vón cục màu trắng là ma túy (loại Heroine) với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Hòa đi vào chỗ vắng người lấy 01 gói ma túy ra san gạt một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại H gói lại như cũ và cất giấu vào túi áo ngực bên trái cùng với số ma túy còn lại, rồi đi về nhà. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi H về đến khu vực thôn K, xã K1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ phát hiện, nghi H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã mời về UBND xã K1 để làm việc. Tại đây Hòa tự giác giao nộp số ma túy trên, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên để giám định.

Ngày 05/5/2021, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Bàn Xuân H kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 446/GĐKTTHS ngày 08/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Bàn Xuân H là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,198g *(không thấy một chín tám gam)*.

Cáo trạng số: 67/CT-VKSCH ngày 28/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Bàn Xuân Hòa về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bàn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Xuân H từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Xuân H, được niêm phong có điểm chỉ ngón trỏ phải xác nhận và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Bàn Xuân H do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để đề nghị xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Xuân H, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Xuân H không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng không có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên lời khai của người chứng kiến ông Ma Văn K, bà Lương Thị T, lời khai của bà Trần Thị S tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tại thôn K, xã K1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Bị cáo Bàn Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,198g (*không thấy một chín tám gam*), mục đích để sử dụng.

Bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 30/2011/HSST ngày 09/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện C, xử phạt 07 năm 04 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2017).

Bản án số 22/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện C áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bàn Xuân H 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2019).

Bị cáo Bàn Xuân H đã bị xử phạt tù với tình tiết tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo đã bị xét xử hai lần về hành vi liên quan đến ma túy nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà còn tiếp tục vi phạm nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn”, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi

phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Bàn Xuân H xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bàn Xuân H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Xuân H, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bàn Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Xử phạt Bàn Xuân H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Xuân H trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có điểm chỉ ngón trỏ phải xác nhận của Bàn Xuân H, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự 05/5/2021.

*Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.*

Về án phí: Bị cáo Bàn Xuân H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2021.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Bích Ngọc**



